|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD – ĐT ĐĂK LĂK**  **TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ**  **Tổ: SỬ - ĐỊA - GDCD** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN: LỊCH SỬ 12**  **THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT** |

**I. MỤC ĐÍCH**

*1. Kiến thức*

- Nắm được một số vấn đề chủ yếu của phần LSVN (1954 – 1975).

- Nắm được một số vấn đề chủ yếu của phần LSVN (1975 – 2000).

- Vận dụng liên hệ tới thực tế một số vấn đề đã học vào tình hình hiện nay.

*2. Năng lực*

- Nhận thức lựa chọn đúng vấn đề lịch sử.

- Phân tích, nhận xét, đánh giá, liên hệ thực tiễn.

*3. Phẩm chất*

- Trung thực: tự giác làm bài kiểm tra.

- Chăm chỉ: phát huy khả năng của mình.

**II. HÌNH THỨC:** Trắc nghiệm 100%

**III. MA TRẬN**

| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | **Tổng** | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | | ***Số CH***  ***TN*** | | ***Thời gian*** | | **% tổng** |
| ***Số CH*** | | ***Số CH*** | ***Số CH*** | ***Số CH*** | |
| **1** | **Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1975** | **Bài 23:** Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội ở miền Bắc, giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973 - 1975) | 4 | | 4 | 3 | 2 | | 13 | |  | | 32.5 |
| **2** | **Việt Nam từ năm 1975 đến năm 2000** | **Bài 24:** Việt Nam trong năm đầu sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước năm 1975. | 4 | | 4 | 3 | 1 | | 12 | |  | | 30.0 |
| **Bài 25:** Xây dựng CNXH và đấu tranh bảo vệ Tổ quốc (1976-1986) | 4 | | 2 |  |  | | 6 | |  | | 15.0 |
| **Bài 26:** Đất nước trên đường đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội (1986-2000) | 4 | | 2 | 2 | 1 | | 9 | |  | | 22.5 |
| **Tổng** | | | | **16** | **12** | 8 | 4 | **40** | | | **45** | **100** | |
| **Tỉ lệ % từng mức độ nhận thức** | | | | **40** | **30** | **20** | **10** | **70** | | **30** |  | **100** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | | **70** | | **30** | | **100** | | |  |  | |

**IV. BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA**

| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo**  **mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1975** | **Bài 23:** Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội ở miền Bắc, giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973 - 1975) | **Nhận biết:**   * Nêu được bối cảnh và chủ trương, kế hoạch giải phóng miền Nam. * Nêu được ý nghĩa của các chiến dịch lớn trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975. * Nêu được ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975). | 4 |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  - Hiểu được tiến trình chính của những chiến dịch lớn trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975: chiến dịch Tây Nguyên, chiến dịch Huế - Đà Nẵng, Hồ Chí Minh. |  | 4 |  |  |
| **Vận dụng**  - Phân tích được ý nghĩa của các chiến dịch lớn trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.  - Phân tích được ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước. |  |  | 3 |  |
| **Vận dụng cao:**  - Nhận xét được/đánh giá được vai trò lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước. |  |  |  | 2 |
| **2** | **Việt Nam**  **từ năm**  **1975 đến**  **năm 2000** | **Bài 24:** Việt Nam trong năm đầu sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước năm 1975. | **Nhận biết:**   * Nêu được bối cảnh lịch sử của nước ta sau Đại thắng Xuân năm 1975. * Nêu được diễn biến quá trình thống nhất đất nước về mặt Nhà nước   - Nêu được diễn biến, nội dung cơ bản của kì họp đầu tiên của Quốc hội khoá VI (tháng 6, 7 - 1976). | 8 |  |  |  |
| **Vận dụng:**   * Phân tích được những thuận lợi và khó khăn của nước ta sau Đại thắng Xuân năm 1975.   - Phân tích được ý nghĩa của kì họp đầu tiên của Quốc hội khoá VI |  |  |  | 4 |
| **Bài 25:** Xây dựng CNXH và đấu tranh bảo vệ Tổ quốc (1976-1986) | **Nhận biết:**   * Trình bày được kết quả chủ yếu của công cuộc bảo vệ biên giới Tây - Nam và biên giới phía Bắc của Tổ quốc. | 6 |  |  |  |
| **Bài 26:** Đất nước trên đường đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội (1986-2000) | **Nhận biết:**   * Nêu được những thành tựu và những yếu kém của hơn 10 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. * Nêu được hoàn cảnh lịch sử dẫn đến việc đề ra chủ trương đổi mới đất nước.   - Nêu được những điểm chủ yếu trong đường lối đổi mới của Đảng về kinh tế, chính trị. | 4 |  |  |  |
| **Thông hiểu:**   * Xác định được những nội dung chủ yếu trong đường lối đổi mới của Đảng về kinh tế, chính trị.   - Hiểu được yêu cầu tất yếu của việc đề ra chủ trương đổi mới đất nước. |  | 2 |  |  |
| **Vận dụng:**  - Phân tích (được) sự đúng đắn trong nội dung đường lối đổi mới của Đảng. |  |  | 2 |  |
| **Vận dụng cao:**  **-** Rút ra được bài học kinh nghiệm cho công cuộc đổi mới đất nước. |  |  |  | 1 |
| **Tỉ lệ % từng mức độ nhận thức** | | |  | **40** | **30** | **20** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70** | | **30** | |